

Bản án: 103/2019/HS-ST

Ngày: 18-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huệ Chi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

Ông H Văn Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thủy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện VKSND Quận 3, TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 435/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Văn H (Tên khác: Trương Văn B, Mai Văn G, Trần Đình H), sinh năm 1951; tại Bến Tre; nơi cư trú: ấp P, xã Thới Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre; chỗ ở: sông Lg thang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương văn T (chết) và bà Nguyễn Thị C (chết); có vợ Võ Thị Thanh T (chết) và 02 con; tiền án: Ngày 14/9/2018, Tòa án nhân dân TP. Vũng Tàu tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 162/2018/HS-ST); tiền sự: không; nhân thân: Ngày 16/01/1995, Tòa án nhân TP. Nha Trang tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 02/HSST). Ngày 07/02/1996, Tòa án nhân dân Quận 5, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 21/HSST). Ngày 03/9/2002, Tòa án nhân dân Quận 7, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 60/HSST). Ngày 26/10/2005, Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 tháng 17 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 437/2005/HSST). Ngày 23/01/2006, Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 04/2006/HSST). Ngày 19/6/2006, Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 18/2006/HSST); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2019; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Phạm Thị Kim L, sinh năm 1965

Cư trú: số 79/60 đường Đ, Phường 9, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 20/6/2019, Trương Văn H đi xe đạp đến khu vực nhà ga Sài Gòn số 01 đường Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3 để tìm chỗ ngủ thì thấy chị Phạm Thị Kim L đang nằm ngủ trước kho hành lý của nhà ga bên cạnh có đề 01 điện thoại di động hiệu Lenovo màu đen trắng. H nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đến lấy điện thoại của chị L cầm trên tay bỏ đi, nhưng do điện thoại có gắn tai nghe nên bị chị L phát hiện, tri hô và bắt giữ cùng với điện thoại di động giao cho Công an Phường 9, Quận 3 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3 xử lý.

Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKS-HS ngày 15/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đầy đủ cơ sở kết luận:

[1] Bị cáo Trương Văn H là đối tượng đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 20/6/2019 tại khu vực nhà ga Sài Gòn số 01 đường Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, H đã lén lút lấy trộm một 01 điện thoại di động hiệu Lenovo của chị Phạm Thị Kim L với trị giá 633.000 đồng (theo Kết luận định giá tài sản số 93/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 13/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo hiểu việc chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp sự trừng trị của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có một tiền án chưa xóa và nhân thân rất xấu nhưng không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội mới. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét, tại cơ quan điều tra bị cáo đã tự thú và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được giao trả cho bị hại nên áp dụng các tình tiết quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Lenovo loại A7000 màu đen trắng, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Osama, đây là phương tiện phạm tội của bị cáo nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn H 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2019.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Osama, màu trắng xám. Tình trạng xe đã cũ qua sử dụng.

(Tang vật tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước được ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 195 ngày 12/8/2019 của Công an Quận 3).

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- Công an Q.3;
- Nhà tạm giữ CAQ.3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADSQ.3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Huệ Chi